

HƯỚNG DẪN TUYỂN SINH

KHÓA HỌC TIẾNG NHẬT TỔNG HỢP

NĂM 2025

(Học kì mùa xuân, Học kì mùa thu)

LỘ TRÌNH ĐƯỜNG ĐI:

- Xe buýt Limousine sân bay Kansai
- Cách ga Hankyu Umeda 7 phút đi bộ
- Cách trạm xe Khách sạn Shinhankyu 10 phút đi bộ
- Cách ga Umeda-tuyến xe điện ngầm Midosuji 10 phút đi bộ
(Cách sân bay Kansai khoảng 50 phút)
- Cách ga Nakazakicho-tuyến xe điện ngầm Tanimachi 1 phút đi bộ
- Cách ga JR Osaka 10 phút đi bộ

Trường chuyên tu được thành phố Osaka cấp phép
Trường học ứng dụng được Bộ Tư Pháp cấp phép

TRƯỜNG NGOẠI NGỮ CHUYÊN MÔN QUỐC TẾ ECC - KHOA TIẾNG NHẬT

Địa chỉ: Số 1-5-11, Nakazaki-nishi, Kita-ku, Osaka, Japan
Số 530-0015
TEL: 06-6372-1444 Fax: 06-6372-1544
Email: nihongo@ecc.ac.jp URL: <http://japan.ecc.ac.jp>

KHÓA HỌC DÀI HẠN

1. KHAI GIÀNG

Khai giảng	Thời gian học	Giờ học
Tháng 4 và Tháng 10	2 năm	1800 tiết
	1 năm 6 tháng	1350 tiết
	1 năm	900 tiết

* Ngày học 5 tiết, tuần học 25 tiết (từ thứ Hai đến thứ Sáu). Thời gian học được phân ra 2 buổi sáng hoặc chiều. Dựa theo kết quả thi xếp lớp ở Trường, học sinh sẽ được xếp vào học buổi sáng hoặc chiều (dành cho đối tượng theo Visa du học).

* Visa du học chỉ dành cho đối tượng đăng ký học khóa dài hạn.

2. SỐ LƯỢNG TUYỂN SINH

Số lượng tuyển sinh: 470 học sinh (Tổng số học sinh toàn khoa 640 học sinh).

3. THỜI GIAN NỘP HỒ SƠ

	Đối tượng nộp đơn	Thời gian đăng ký
Khóa tháng 4/2025	Theo Visa du học	Từ 1/7 đến cuối tháng 10/2024
	Không theo Visa du học	Từ 1/10/2024 đến 31/3/2025
Khóa tháng 10/2025	Theo Visa du học	Từ 6/1 đến giữa tháng 5/2024
	Không theo Visa du học	Từ 1/4 đến 30/9/2025

* Hồ sơ nộp ngoài thời gian trên hãy trực tiếp liên hệ tới trường để biết chi tiết.

* Trường sẽ ngừng tuyển sinh khi dù số lượng, kể cả còn thời hạn nhận hồ sơ.

* Thời gian ngừng tuyển sinh có thể sớm hơn, tùy quy định nhận hồ sơ của cục quản lý xuất nhập cảnh mỗi kì

* Trường có thể sẽ phỏng vấn đầu vào dựa trên thông tin quốc tịch, trình độ học vấn của học sinh

4. TƯ CÁCH ĐĂNG KÝ

- (1) Là người đã tốt nghiệp (hoặc chuẩn bị tốt nghiệp) 12 năm học chính quy.
- (2) Là người đã hoàn thành các khóa học hệ Trung cấp, Cao đẳng và có đủ điều kiện theo học Đại học.
- (3) Những Du học sinh như mục (1) và (2) đang theo học tại Trường Ngoại Ngữ Chuyên Môn Quốc Tế ECC.
- (4) Về nguyên tắc: người trên 18 tuổi.
- (5) Chấp nhận các quy định riêng của nhà trường, có đủ điều kiện tài chính để chi trả cho quá trình học tập (Visa Du học)

5. PHƯƠNG THỨC NỘP HỒ SƠ

- (1) Du học sinh hoặc người bảo lãnh sẽ nộp đơn vào Trường hoặc phải hoàn tất khâu phòng vấn của Trường.
- (2) Trường hợp Du học sinh hoặc người bảo lãnh không sống tại Nhật, hãy gửi Hồ sơ trực tiếp cho Trường qua đường bưu điện.

* Người bảo lãnh sẽ hỗ trợ việc nộp hồ sơ và hỗ trợ cho Du học sinh trong thời gian sinh sống tại Nhật.

6. ĐỊA ĐIỂM VÀ THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ

TRƯỜNG NGOẠI NGỮ CHUYÊN MÔN QUỐC TẾ ECC - KHOA TIẾNG NHẬT

Địa chỉ: Mã số bưu điện 530-0015
Số 1-5-11, Nakazaki-nishi, Kita-ku, Osaka, Japan TEL: 06-6372-1444

Từ 9:30~17:30 (Từ thứ Hai~thứ Sáu)

* Ngoại trừ những ngày Lễ quốc gia và ngày nghỉ theo qui định của Trường.

7. HỌC PHÍ CHI TIẾT (ĐƠN VỊ: Yên Nhật)

- (1) Phí xét tuyển: 20,000 yên (Chỉ áp dụng với Visa du học)
- (2) Phí nhập học: 60,000 yên
- (3) Học phí: Học phí đóng 1 lần/năm sẽ được ưu đãi hơn đóng nhiều lần 20,000 yên.

Khóa học		Học phí	Học phí nộp 1 lần 1 năm	Học phí chia nhiều lần	
				Lần 1	Lần 2
2 năm	Năm đầu	840,000 Yên	820,000 Yên	420,000 Yên	420,000 Yên
	Năm thứ 2	840,000 Yên	820,000 Yên	420,000 Yên	420,000 Yên
1 năm 6 tháng	Năm đầu	840,000 Yên	820,000 Yên	420,000 Yên	420,000 Yên
	6 tháng tiếp	420,000 Yên	420,000 Yên	420,000 Yên	
1 năm	Năm đầu	840,000 Yên	820,000 Yên	420,000 Yên	420,000 Yên

- (4) Chi phí khác (Dưới đây là các chi phí dự kiến, các chi phí có thể thay đổi theo vật giá)

Khóa học		Phí sự kiện trường học	Bảo hiểm an toàn sinh hoạt	
			Visa Du học	Visa khác
2 năm	Năm đầu	20,000 Yên	7,000 Yên	3,000 Yên
	Năm thứ 2	20,000 Yên	7,000 Yên	3,000 Yên
1 năm 6 tháng	Năm đầu	20,000 Yên	7,000 Yên	3,000 Yên
	6 tháng tiếp	10,000 Yên	5,000 Yên	3,000 Yên
1 năm	Năm đầu	20,000 Yên	7,000 Yên	3,000 Yên

*Chú ý:

① Biểu phí trên áp dụng cho học sinh Việt nam.

② Trường hợp chia học phí đóng nhiều lần, lần 2 sẽ nộp sau khi nhập học 4 tháng.

③ Học phí đã bao gồm tài liệu, giáo trình học tập, và phí thi năng lực tiếng Nhật JLPT.

Toàn bộ học sinh sẽ thi JLPT trong năm đầu nhập học (Cụ thể: thi kì tháng 12 với học sinh nhập học tháng 4, thi kì tháng 7 với học sinh nhập học tháng 10)

④ Lê phí xét tuyển, phí nhập học, tiền bảo hiểm an toàn sinh hoạt sẽ không được hoàn trả lại dù bất kỳ lí do nào

Phí sự kiện trường học, sẽ được hoàn lại nếu học sinh nộp đầy đủ giấy tờ xin thôi học trước khi nhập học.

(Cụ thể Trước khi kết thúc giờ làm việc của ngày cuối cùng tháng 3: Với đăng ký nghỉ kì học mùa xuân

Trước khi kết thúc giờ làm việc của ngày cuối cùng tháng 9: Với đăng ký nghỉ kì học mùa thu)

⑤ Trường sẽ hoàn lại học phí đã đóng cho học kỳ tiếp theo nếu Du học sinh đáp ứng được các điều kiện sau đây:

(1) Du học sinh học lên Đại học.

(2) Trường hợp về nước trong thời gian đang theo học tại Trường, với điều kiện sau khi nộp đơn xin thôi học cho nhà

Trường và được nhà Trường chấp nhận.

(3) Trường hợp không thể nhập học do không được cấp visa.

(4) Trường hợp có trình bày và có giấy tờ chứng minh lý do không thể nhập học trước khi kì học bắt đầu.

* Học sinh các mục 1~4 trên, phải thông báo việc thôi học/tốt nghiệp của bản thân trước thời hạn sau

Trước khi kết thúc giờ làm việc của ngày cuối cùng tháng 3: Với đăng ký nghỉ kì học mùa xuân

Trước khi kết thúc giờ làm việc của ngày cuối cùng tháng 9: Với đăng ký nghỉ kì học mùa thu

⑥ Du học sinh bắt buộc phải tham gia Bảo hiểm quốc dân và tự chi trả chi phí Bảo hiểm.

Trong đó, công ty Bảo hiểm sẽ chịu 70% phí y tế và Du học sinh sẽ chịu 30%.

⑦ Học phí trên đã bao gồm phí khám sức khỏe (Trong phí bảo hiểm an toàn sức khỏe)

⑧ Khoa tiếng Nhật, khoa giao tiếp quốc tế không thuộc Hệ giáo dục cao đẳng được hưởng chế độ hỗ trợ mới (Miễn phí)

Đối tượng ứng tuyển, là những người đang có tư cách lưu trú tại Nhật Bản và thỏa mãn những điều kiện sau đây:

(Bảng phụ lục về luật quản lý nhập cảnh và công nhận người tị nạn từ điều 1 đến 5)

1. Ngoại giao, công vụ, giáo dục, nghệ thuật, tôn giáo, báo chí

2. Chuyên gia cao cấp, kinh doanh/quản lý, luật pháp/nghiệp vụ kế toán, y tế, nghiên cứu, giáo dục, công nghệ / chuyên gia nhân văn, nghiệp vụ quốc tế, điều dưỡng, chuyển giao nội bộ công ty, giải trí, kỹ năng, thực tập sinh

3. Hoạt động văn hóa, lưu trú ngắn hạn

4. Du học sinh, nghiên cứu, visa gia đình

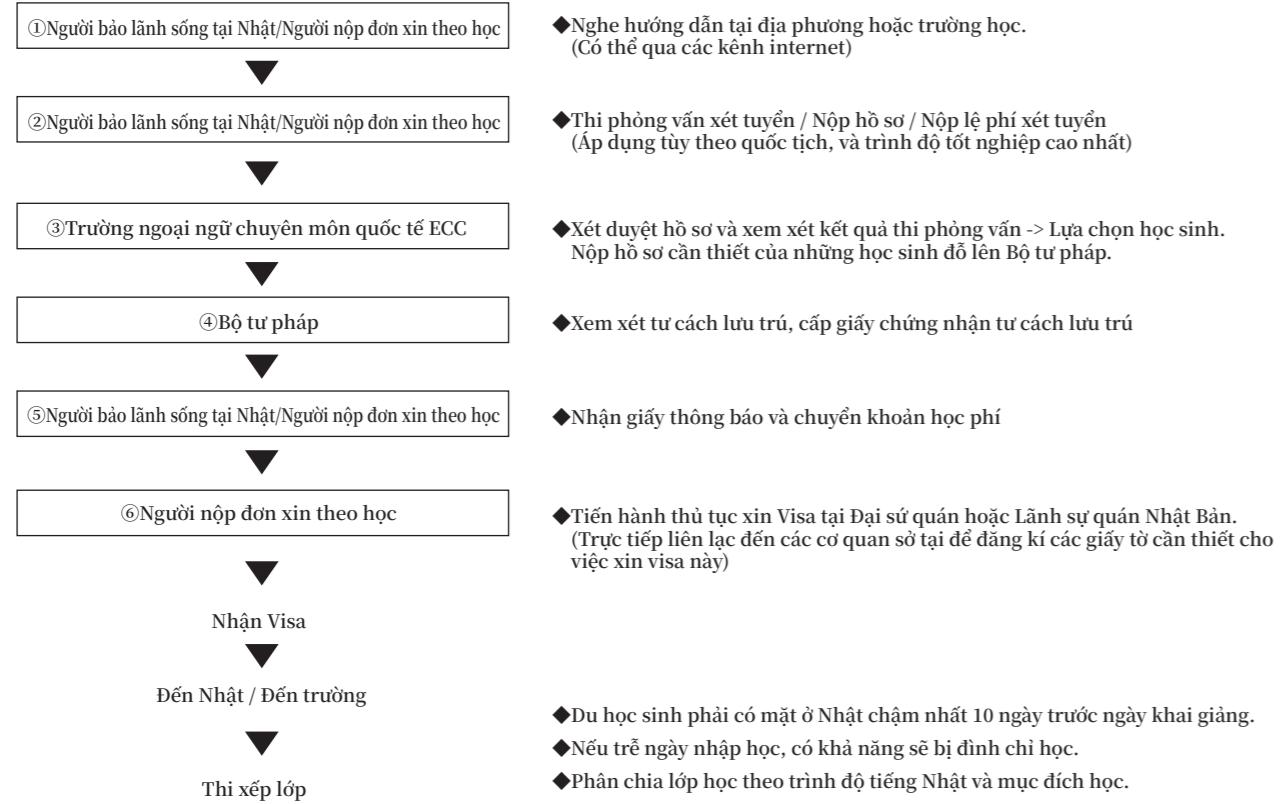
5. Hoạt động đặc định

⑨ Trường hợp không thể đến trường ví dụ do dịch bệnh phải cách ly xã hội, giờ học sẽ được chuyển sang dạng học từ xa.

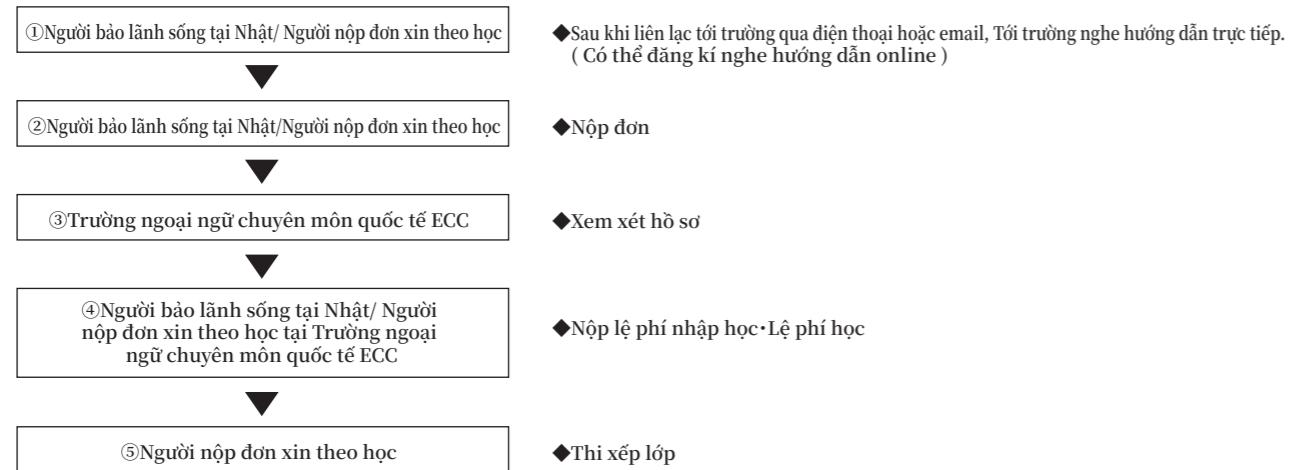
Khi đó các em cần chuẩn bị thiết bị và đường mạng. Để đảm bảo giờ học dài, trường khuyến khích nên sử dụng máy tính bảng hoặc máy tính, không nên dùng điện thoại.

QUI TRÌNH TỪ LÚC NỘP ĐƠN ĐẾN KHI NHẬP HỌC

1. DU HỌC SINH DÙNG VISA DU HỌC



2. DU HỌC SINH KHÔNG THEO VISA DU HỌC (Visa lưu trú ngắn hạn, người đang sống tại Nhật)



HỒ SƠ ĐĂNG KÝ XIN HỌC

1. DU HỌC SINH DÙNG VISA DU HỌC

Đối Với Du Học Sinh

- (1) Đơn xin nhập học.
 - * Trường hợp có sự khác biệt hoặc thay đổi như: về độ tuổi nhập học hay số năm học, phải đính kèm Đơn giải trình.
 - * Đơn giải trình lý do du học ghi cụ thể, chi tiết về bản thân, nội dung súc tích lý do chọn Nhật Bản, lý do chọn ECC, dự định sau khi tốt nghiệp...
 - * Người đã tốt nghiệp Trung học phổ thông hay Đại học, đang theo học tiếng Nhật 5 ngày/ 1 tuần VÀ mỗi tuần trên 20 tiếng, thì ghi nghề nghiệp là "Học sinh", điền đầy đủ địa chỉ, tên trường vào cột nghề nghiệp. Và nộp giấy chứng nhận đang theo học có ghi rõ thời gian học tập.
 - * Địa chỉ khai toàn bộ bằng tiếng Việt không dấu.
- (2) Bản gốc bằng tốt nghiệp cao nhất hoặc bản gốc giấy chứng nhận tốt nghiệp, bằng tốt nghiệp THPT.
- (3) Học bạ cấp 3 hoặc Bảng điểm đại học.
- (4) 2 ảnh (3x4) được chụp trong vòng 6 tháng trở lại (không đội mũ, tiêu chuẩn ảnh quốc tế)
 - * Nếu có data, hãy gửi file ảnh.
- (5) Bản sao Hộ chiếu.
- (6) Giấy chứng nhận năng lực tiếng Nhật.
 - ① Nộp các Chứng chỉ thi tiếng Nhật như J-TEST, NAT-TEST, J-cert, thi năng lực tiếng Nhật JLPT, cùng giấy báo kết quả.
 - ② Nếu không có các giấy tờ tại mục ①, nộp thêm Giấy xác nhận của trường dạy tiếng Nhật tại Việt Nam có ghi rõ: Thông tin nơi học, địa chỉ, liên lạc, cụ thể về thời gian học, số giờ học 1 ngày/tuần, số ngày nghỉ lễ, tỷ lệ đi học..
- (7) Giấy chứng nhận nghề nghiệp hiện tại (ghi rõ nội dung công việc. Trường hợp mới đi làm việc lại cũng cần ghi rõ)
- (8) Giấy chứng nhận đang theo học (trường hợp sắp tốt nghiệp, cần nộp Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời và ghi rõ ngày dự kiến tốt nghiệp)
- (9) Bản sao Sổ hộ khẩu tất cả các thành viên trong gia đình hoặc bản gốc Giấy chứng nhận thay cho Sổ hộ khẩu.
- (10) Bản copy chứng minh nhân dân, căn cước công dân
- (12) Giấy cam kết.
 - * Du học sinh, người bảo lãnh tài chính tự viết và ký tên.
 - * Một số ví dụ về qui định của nhà Trường:
 - 1. Yêu cầu Du học sinh cố gắng học tập, không được vắng mặt, đi trễ hay vắng sớm.
 - 2. Visa Du học sinh không được chọn lớp buổi sáng/ hoặc chiều. Sau mỗi 3 tháng sẽ đổi lớp.

Đối Với Người Bảo Lãnh Tài Chính

* Người bảo lãnh tài chính phải có quan hệ trong phạm vi 3 đời

[Trường hợp người bảo lãnh tài chính cư trú ngoài Nhật Bản]

- (1) Giấy bảo lãnh tài chính (người bảo lãnh tài chính viết đơn)
 - *2. (3) Phương thức chi trả chi phí sinh hoạt: ghi rõ số tiền mang theo khi nhập quốc, số tiền và số lần sẽ chuyển tiền (chẳng hạn như ~tháng 1 lần).
- (2) Giấy chứng nhận số dư tài khoản ngân hàng. (Thời gian cấp hãy trao đổi trực tiếp với trường khi làm hồ sơ)
 - Bản copy sổ tiết kiệm/ thẻ tiết kiệm của số dư trên.
- (3) Giấy chứng nhận nghề nghiệp hiện tại.
 - Trường hợp là Hộ kinh doanh cá thể hoặc là Nhà kinh doanh có công ty thì nộp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
- (4) Giấy chứng nhận thu nhập và nộp thuế trong 1 năm gần đây. Biên lai đóng thuế có ghi rõ số tiền thuế đã đóng
Trường hợp được miễn thuế thì nộp Giấy chứng nhận có căn cứ miễn thuế với nội dung minh bạch.
- (5) Giấy trình bày quá trình hình thành tài sản (Thu và Chi) trong 1 năm gần đây do người bảo lãnh tự viết.
- (6) Sổ hộ khẩu có ghi tên người làm đơn, sổ hộ khẩu có tên người bảo lãnh
 - Tài liệu chứng minh mối quan hệ với người làm đơn: vd Giấy khai sinh
- (7) Bản copy chứng minh nhân dân, căn cước công dân

[Trường hợp người bảo lãnh tài chính đang cư trú tại Nhật]

- (1) Giấy chứng nhận bảo lãnh tài chính (người bảo lãnh tài chính viết).
- (2) Giấy chứng nhận nộp thuế thị dân (người bảo lãnh tài chính) (có ghi số tiền thuế đã đóng).
- (3) Giấy chứng nhận số dư ngân hàng hiện tại.
- (4) Giấy chứng nhận nghề nghiệp.

Nhân viên công ty.....Giấy chứng nhận nghề nghiệp.

Giám đốc công ty.....Bản sao Giấy phép đăng ký của công ty.

Kinh doanh cá thể.....Bản sao Giấy phép đăng ký kinh doanh hộ cá thể.

- (5) Phiếu cư trú (có ghi toàn bộ thành viên trong gia đình)

- (6) Tài liệu chứng nhận quan hệ với Người làm đơn
Như giấy khai sinh tại Việt Nam, sổ hộ khẩu

[Trường hợp Du học sinh là người bảo lãnh tài chính]

- (1) Giấy chứng nhận số dư tài khoản ngân hàng hiện tại do chính Du học sinh đứng tên
(tài liệu chứng minh tài sản của Du học sinh).
- (2) Giấy chứng nhận nghề nghiệp hiện tại.
- (3) Biên lai đóng thuế có ghi rõ số tiền thuế đã đóng, Giấy chứng nhận thu nhập (trong thời gian gần nhất).
- (4) Giấy bảo lãnh tài chính (trong mục (1), (2), (3) của mục 2 ghi rõ họ tên và chữ ký).

[Trường hợp chỉ trả chi phí bằng học bổng]

- (1) Giấy chứng nhận của cơ quan, tổ chức cấp học bổng có ghi rõ "số tiền học bổng" và "tên cơ quan, tổ chức cấp học bổng".
<Trường hợp cơ quan, tổ chức cấp học bổng là công ty hay tổ chức tư nhân>
- (2) Tài liệu giới thiệu về công ty, tổ chức tư nhân đó hoặc tài liệu chứng minh được qui định cấp phát học bổng.
- (3) Tài liệu chứng minh quá trình tại sao công ty, tổ chức tư nhân đó đã cấp học bổng cho các Du học sinh.
- (4) Danh sách các Du học sinh là đối tượng được cấp học bổng trước đây (nếu có).

<NHỮNG LUU Ý KHÁC>

1. Đối với các tài liệu bằng tiếng nước ngoài, bắt buộc phải có bản dịch tiếng Nhật đính kèm.
2. Các tài liệu nêu trên là những tài liệu tối thiểu và cơ bản phải có. Ngoài ra, Trường sẽ yêu cầu nộp bổ sung những tài liệu cần thiết để đáp ứng yêu cầu làm thủ tục xin cấp Giấy chứng nhận tư cách lưu trú.
3. Hãy liên hệ với Trường khi có tài liệu không thể nộp.
4. Hồ sơ hãy nộp bản đã được chỉnh sửa mới nhất.
5. Để tiện cho việc kiểm tra Hồ sơ, các Đơn giải trình, Giấy xác nhận nên sử dụng giấy được in theo mẫu có ghi rõ tên, địa chỉ của cơ quan cấp giấy xác nhận.
6. Trường hợp có người bảo lãnh đang sống tại Nhật, hãy ghi vào Giấy bảo lãnh và nộp cho Trường.
7. Hồ sơ nộp cần copy lại và giữ 1 bản để tiện cho việc điều chỉnh hay bổ sung hồ sơ.

2. NGƯỜI NỘP ĐƠN KHÔNG THEO VISA DU HỌC:

- (1) Đơn xin nhập học
- (2) Bản gốc bằng tốt nghiệp cao nhất (hoặc dự định tốt nghiệp) hoặc bản gốc giấy chứng nhận tốt nghiệp.
- (3) 2 ảnh (3x4) được chụp trong vòng 6 tháng trở lại (không đội mũ, tiêu chuẩn ảnh quốc tế).
*Nếu có data, hãy gửi file ảnh.
- (4) Bản sao Hộ chiếu.
- (5) Giấy cam kết.
- (6) Bản sao thẻ lưu trú.

KHÓA HỌC NGẮN HẠN

Người mang Visa ngắn hạn hoặc Visa gia đình có thể theo học khóa học ngắn hạn để nâng cao trình độ tiếng Nhật. Ngoài ra học sinh cũng có thể đăng ký khóa học ngắn hạn trong thời gian chờ khóa dài hạn để tiếp nối cho con đường học vấn của mình. Sự liên thông này không phải xin Visa du học nên thủ tục nhập học rất đơn giản.

1. KHAI GIÀNG

- * Tháng 4, tháng 6, tháng 10, tháng 1
- * Sau khi đăng ký, học sinh sẽ làm bài thi kiểm tra trình độ và xếp lớp phù hợp tại trường.
- * Sau khi nhập học, học sinh sẽ vào học cùng các học sinh khác đang theo học khóa tiếng Nhật tổng hợp.
- * Tùy từng thời điểm, trường sẽ chỉ tuyển sinh khóa ngắn hạn 3 tháng/6 tháng. Hãy trực tiếp liên hệ trao đổi chi tiết.

2. TU CÁCH ĐĂNG KÝ

Về nguyên tắc: người trên 18 tuổi (tuy nhiên trong một số trường hợp đặc biệt sẽ được chấp nhận sau khi trường khoa xét duyệt).

3. PHƯƠNG THỨC NỘP HỒ SƠ

Hồ sơ bao gồm: Đơn xin nhập học, giấy cam kết, 1 ảnh hồ sơ (nếu có data hãy nộp dạng file mềm)

Bản sao hộ chiếu, thẻ lưu trú

Hồ sơ hãy nộp về địa chỉ dưới đây trong thời gian nhận đăng ký:

4. ĐỊA ĐIỂM VÀ THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ

TRƯỜNG NGOẠI NGỮ CHUYÊN MÔN QUỐC TẾ ECC - KHOA TIẾNG NHẬT

Địa chỉ: Mã số bưu điện 530-0015

Số 1-5-11, Nakazaki-nishi, Kita-ku, Osaka, Japan TEL: 06-6372-1444

Thứ 2 đến thứ 6: 9:30~17:30

*Trừ ngày Lễ và ngày nghỉ của Trường.

5. HỌC PHÍ (ĐƠN VỊ: Yên Nhật)

● Phí đăng ký nhập học và học phí

Khóa học	Phí đăng ký nhập học	Học phí
3 tháng (số ngày học: 45 ngày)	30,000 Yên	202,500 Yên
6 tháng (số ngày học: 90 ngày)	60,000 Yên	405,000 Yên

● Chi phí khác (Dưới đây là các chi phí dự kiến, các chi phí có thể thay đổi theo vật giá)

Khóa học	Phí sự kiện trường học	Phí bảo hiểm an toàn sinh hoạt
3 tháng (số ngày học: 45 ngày)	5,000 Yên	3,000 Yên
6 tháng (số ngày học: 90 ngày)	10,000 Yên	3,000 Yên

*Học sinh muốn đăng ký học ngoài thời gian trên hãy trực tiếp liên hệ với trường để biết thêm chi tiết

*Phí đăng ký nhập học, Bảo hiểm an toàn sinh hoạt sẽ không được hoàn trả dưới bất kỳ lý do gì

*Học phí, phí sự kiện trường học sẽ được hoàn trả cho những trường hợp nộp đầy đủ giấy tờ xin thôi học trước Ngày làm việc cuối cùng của:

Tháng 3: Với đăng ký nghỉ từ tháng 4 Tháng 5: Với đăng ký nghỉ từ tháng 6

Tháng 9: Với đăng ký nghỉ từ tháng 10 Tháng 12: Với đăng ký nghỉ từ tháng 12

*Tiền sách, tài liệu học tập đã ứng trước, sẽ được tính chi tiết và hoàn trả lại tiền thừa vào lúc tốt nghiệp

Những sách đã mua, hoặc đặt mua sẽ không được hoàn trả lại tiền dưới mọi lý do.

*Trường hợp không thể đến trường ví dụ do dịch bệnh phải cách ly xã hội, giờ học sẽ được chuyển sang học từ xa.

Khi đó học sinh cần chuẩn bị thiết bị và đường truyền Internet ở nhà, máy tính bảng hoặc máy vi tính để học tập.